

Số: **84/2018/QĐST-HNGĐ**

Mỹ Tho, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: **TRẦN THỊ T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: **ĐỖ PHẠM HỮU T**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: số 89 đường L, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 09 tháng 4 năm 2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 09 tháng 4 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Đỗ Phạm Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Trần Thị T và anh Đỗ Phạm Hữu T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Hữu N, sinh ngày 04/7/2010 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đỗ Phạm Hữu T không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh T thống nhất không có.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012269 ngày 16/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên chị T được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- UBND phường 4. Tp Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

MAI THỊ MỸ TRANG